

Số: /SKHĐT-ĐKKD

Đồng Tháp, ngày

tháng 7 năm 2024

V/v phối hợp triển khai thực hiện Nghị
định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024
của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác,
hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

XEM LIỀN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Căn cứ Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ ban hành về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, sau đây gọi tắt là Nghị định số 92/2024/NĐ-CP);

Tiếp nhận Công văn số 1781/VPUBND-KT ngày 24/7/2024 của Văn phòng UBND Tỉnh về việc triển khai Nghị định đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;

Để việc đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện đúng theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư tóm lược một số nội dung chính, điểm mới có liên quan như sau:

1. Về đăng ký đối với đối tượng là tổ hợp tác

- Theo khoản 1 Điều 2 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP quy định: "Tổ hợp tác **thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh**, tổ hợp tác **có nhu cầu đăng ký kinh doanh** theo quy định tại **khoản 2 Điều 107** Luật Hợp tác xã".

Như vậy, chỉ có Tổ hợp tác thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh và những tổ hợp tác có nhu cầu đăng ký kinh theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật hợp tác xã **thì phải tiến hành đăng ký** Tổ hợp tác tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện **nơi Tổ hợp tác đặt trụ sở**.

- Đối với Tổ hợp tác **đã được thành lập trước** ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2024) mà thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã **thì phải thực hiện thủ tục đăng ký** tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi tổ hợp tác đặt trụ sở (khoản 3 Điều 65 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP).

- Đối với những Tổ hợp tác **đã đăng ký kinh doanh theo quy định** tại Nghị định số 92/2024/NĐ-CP **thì không phải thực hiện thủ tục thông báo** tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác (khoản 4 Điều 65 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP).

2. Về Cơ quan đăng ký kinh doanh tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã

- Đã có sự thay đổi, theo đó, **Cơ quan đăng ký kinh doanh tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã là Phòng Tài chính - Kế hoạch** thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP (trước đây, theo Luật Hợp tác xã năm 2012 thì Cơ quan đăng ký kinh doanh liên hiệp hợp tác xã là **Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tổ hợp tác chỉ thông báo** về việc thành lập tổ hợp tác **tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn** theo quy định tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác).

- Đối với **Quỹ tín dụng nhân dân**: Theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 27 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (có hiệu lực ngày 01/7/2024) quy định như sau:

*"2. **Giấy phép** thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng **đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** hoặc Giấy chứng nhận **đăng ký hợp tác xã***

.....

*4. **Thông đốc Ngân hàng Nhà nước** quy định việc thông báo thông tin về cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi **Giấy phép**; và các thông tin có liên quan cho cơ quan đăng ký kinh doanh để **cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã**".*

Như vậy, theo quy định, **đối với Quỹ tín dụng nhân dân**, Cơ quan đăng ký kinh doanh **chỉ thực hiện cập nhật** vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã khi nhận được thông báo từ Ngân hàng Nhà nước.

3. Bổ sung thêm hình thức đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử

- Bên cạnh việc **tiếp nhận**, xử lý hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã **theo phương thức nộp hồ sơ trực tiếp** tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và **đăng ký qua dịch vụ bưu chính**.

Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP bổ sung quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã **trên môi trường điện tử, sử dụng chữ ký số** theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử để đăng ký và theo đó, **hồ sơ đăng ký trên môi trường điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ đăng ký bằng bản giấy**.

- Cho phép tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác **có thể dừng thực hiện thủ tục đăng ký khi hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chưa được chấp thuận** trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã (khoản 7 Điều 19 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP).

4. Về công khai thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP, các thông tin cơ bản như **tên, địa chỉ trụ sở, ngành, nghề kinh doanh, tên người đại diện, người đại diện theo pháp luật tình trạng pháp lý** của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được cung cấp **miễn phí tại địa chỉ www.dangkykinhdoanh.gov.vn**.

Đề nghị UBND huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch các tuyên truyền để tổ chức, cá nhân biết, tra cứu khi có nhu cầu.

5. Bổ sung quy định về tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP như: "*Tạm ngừng kinh doanh*", "*Bị thu hồi do cưỡng chế về quản lý thuế*", "*Đang làm thủ tục giải thể, bị chia, bị hợp nhất, được sáp nhập*", "*Đang làm thủ tục phá sản*", "*Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại*", "*Không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký*", "*Đang hoạt động*", "*Đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động*"

Đồng thời, quy định **các trường hợp** Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện **từ chối cấp** đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Điều 33 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP), trong đó có trường hợp đang ở tình trạng pháp lý "*Không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký*", "*đang trong quá trình giải thể*", "*đang trong quá trình chấm dứt hoạt động*".

6. Về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi, thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại, đăng ký giải thể, chấm dứt hoạt động....của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh liên hiệp hợp tác xã.

Tương tự như đối với hợp tác xã do Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố đang thực hiện theo quy định tại Chương III, Chương IV Nghị định số 92/2024/NĐ-CP.

7. Về đăng ký đối với tổ hợp tác

Đề nghị UBND huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố nghiên cứu Chương V Nghị định số 92/2024/NĐ-CP để thực hiện.

Lưu ý theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP, tổ hợp tác **được đăng ký chuyển thành hợp tác xã**, tổ hợp tác **chấm dứt tồn tại** kể từ thời điểm hợp tác xã chuyển đổi từ tổ hợp tác được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã và **Hợp tác xã** được chuyển đổi từ tổ hợp tác **được giữ nguyên mã số của tổ hợp tác**.

8. Về mã số đăng ký tổ hợp tác

Tương tự như hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã, theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP, **mỗi tổ hợp tác** được cấp một mã số duy nhất gọi là **mã số tổ hợp tác**. Mã số này **đồng thời là mã số thuế của tổ hợp tác**.

Mã số tổ hợp tác **được tạo, gửi, nhận tự động** bởi Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế và **được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác**.

Mã số tổ hợp tác **tồn tại trong suốt quá trình hoạt động** của tổ hợp tác và **không được cấp lại** cho tổ chức, cá nhân khác. Khi **tổ hợp tác chấm dứt hoạt động**, thì mã số tổ hợp tác chấm dứt hiệu lực. **Trường hợp tổ hợp tác chấm dứt tồn tại do chuyển đổi thành hợp tác xã** thì mã số tổ hợp tác **không bị chấm dứt hiệu lực**.

Cơ quan quản lý nhà nước **thống nhất sử dụng mã số tổ hợp tác** để thực hiện công tác quản lý nhà nước và trao đổi thông tin về tổ hợp tác.

9. Về nhiệm vụ của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Theo khoản 5 Điều 65 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư **có trách nhiệm bàn giao hồ sơ** đăng ký **hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã cấp** cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển đổi dữ liệu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã.

Đối với nội dung này, về hồ sơ bằng bản giấy, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ chỉ đạo Phòng Đăng ký kinh doanh tiến hành rà soát, **lập danh mục bàn giao**.

Riêng đối với dữ liệu của hợp tác xã là **các Quý tín dụng nhân dân và Chi nhánh của Liên hiệp Hợp tác xã đã có đầy đủ** trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã.

10. Về trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn

Đề nghị UBND huyện, thành phố chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thực hiện **cung cấp thông tin tổ hợp tác** thành lập trước ngày Nghị định số 92/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, được lưu trữ trong sổ theo dõi thành lập và hoạt động của tổ hợp tác cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để phục vụ việc chuyển đổi dữ liệu của tổ hợp tác tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã (*khoản 6 Điều 65 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP*).

11. Về biểu mẫu thực hiện

Đề nghị UBND huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố **sử dụng biểu mẫu từ Mẫu số 01 đến Mẫu số 05** được ban hành kèm theo Nghị định số 92/2024/NĐ-CP để **thực hiện các thủ tục thu hồi**

Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác.

Đối với các biểu mẫu thực hiện thủ tục **đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**, đề nghị sử dụng các mẫu ban hành kèm theo **Thông tư 09/2024/TT-BKHĐT** ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã (*Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có triển khai đến các đơn vị tại Công văn số 1443/SKHĐT-ĐKKD ngày 04/6/2024*).

Nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch nghiên cứu nội dung quy định trong Nghị định số 92/2024/NĐ-CP để thực hiện và tham mưu UBND cùng cấp triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư (*Phòng Đăng ký kinh doanh, SĐT: 02773.852.866*) để phối hợp, hỗ trợ.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp thực hiện tốt của các Đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Phòng TC-KH huyện, thành phố;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT; P.ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Phong